Jotafloor Moisture Guard

Mô tả sản phẩm

Đây là vữa epoxy 3 thành phần không chứa dung môi đóng rắn bằng amin. Sản phẩm này được đặc biệt thiết kế như là một lớp ngăn ẩm trên bề mặt bê tông với độ ẩm dưới 6% để ngăn cản hiện tượng phồng giộp thẩm thấu của lớp sơn. Sản phẩm này được sử dụng như là một lớp trung gian giữa các lớp sơn lót và sơn phủ đã được phê duyệt.

Mục đích sử dụng

Được sử dụng lý tưởng cho bê tông có độ ẩm cao (lên đến 6%), ví dụ như bãi đỗ xe tầng hầm, mặt bằng các tòa nhà, sàn công nghiệp, …

Thông số sản phẩm

Đặc tính	Thử nghiệm/Tiêu chuẩn	Mô tả
Thể tích chất rắn	ISO 3233	98 ± 2 %
Điểm chớp cháy	ISO 3679 Method 1	100 °C
Tỷ trọng	tính toán	2.05 kg/l

Vùng	Quy định	Thử nghiệm Tiêu chuẩn	VOC Giá trị
US	CARB(SCM)2020 / SCAQMD rule 1113	Đã tính toán	58 g/l
EU	European Paint Directive 2004/42/CE	Đã tính toán	58 g/l
EU IED	Industrial Emission Directive 2010/75/EU	Đã tính toán	58 g/l

| Vùng | Quy định | Thử nghiệm Tiêu chuẩn | VOC Giá trị |

Những giá trị trên là những giá trị tiêu biểu cho những sản phẩm được sản xuất bởi nhà máy, nó có thể thay đổi tùy theo màu sắc.

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.

Bảng thông số kỹ thuật (TDS) này nên được tham khảo kết hợp với Bảng thông số an toàn (SDS) và tài liệu hướng dẫn thi công & sử dụng sản phẩm (AG). Xin truy cập trang web www.jotun.com để có địa chỉ Jotun gần khu vực của các bạn nhất

Chiều dày mỗi lớp

Dãy thông số kỹ thuật tiêu chuẩn đề nghị

Chiều dày khô	2000	-	5000	µm
Chiều dày ướt	2000	-	5000	µm
Định mức phủ lý thuyết	0.5	-	0.2	m²/l

Định mức phủ phụ thuộc vào chiều dày thi công, bề mặt rỗ hay gồ ghề, nhiệt độ, hao hụt trong quá trình thi công, v.v…

*Vui lòng tham khảo nhân viên bán hàng Jotun để chọn hệ sơn phù hợp

Chuẩn bị bề mặt

Bảng tóm tắt cho công tác chuẩn bị bề mặt

Bề mặt	Chuẩn bị bề mặt	
	Tối thiểu	**Đề nghị**
Bê tông và Bề mặt sơn	Lớp sơn tương thích sạch, khô và không bị hư hại SSPC SP13/NACE NO 6 /ASTM D4258 -05 /ACI 503.6R-97/SSPC-TR 5/ICRI hướng dẫn kỹ thuật 03741/NACE02203	Lớp sơn tương thích sạch, khô và không bị hư hại SSPC SP13/NACE NO 6 /ASTM D4258 -05 /ACI 503.6R-97/SSPC-TR 5/ICRI hướng dẫn kỹ thuật 03741/NACE02203

Bảng bên dưới là độ nhám bề mặt tham khảo cho các hệ sơn sàn:

Loại hệ sơn Jotun/mô tả	Mô tả theo ICRI	Tổng độ dày (microns)	Độ nhám khuyến nghị
Lớp sơn phủ trong suốt	Lớp sơn lót	25 - 75	CSP 1 - 2
Lớp sơn mỏng	Lớp sơn mỏng	100 - 250	CSP 2 - 3
Lớp sơn độ dày cao	Lớp sơn độ dày cao	250 - 1000	CSP 3 - 5
Lớp sơn tự san phẳng	Lớp tự san phẳng	1250 - 3175	CSP 4 - 6
Lớp vữa láng nền	Lớp phủ polime	3175 - 6350	CSP 5 - 9
Phương án sửa chữa của Jotun - Jotafloor dạng vữa	Vật liệu sửa chữa và phủ bê tông	> 6350	CSP 5 - 10

Cách tốt nhất để tẩy sạch lớp xi măng mỏng trên bề mặt bê tông (laitance) là áp dụng phương pháp mài đĩa đầu kim cương hay phun hạt, sau đó hút sạch bụi bằng máy. Đối với bề mặt bê tông cũ, nhân viên kỹ thuật Jotun cần khảo sát thực tế tại công trường để đưa ra phương pháp chuẩn bị bề mặt thích hợp cần phải tiến hành.

Bề mặt bê tông nên đạt ít nhất 28 ngày tuổi và có độ ẩm bề mặt không vượt quá 6%.

Thi công

Phương pháp thi công

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.
Bảng thông số kỹ thuật (TDS) này nên được tham khảo kết hợp với Bảng thông số an toàn (SDS) và tài liệu hướng dẫn thi công & sử dụng sản phẩm (AG). Xin truy cập trang web www.jotun.com để có địa chỉ Jotun gần khu vực của các bạn nhất

Sản phẩm có thể được thi công bằng

Đổ vật liệu Jotafloor Moisture Guard đã khuấy trộn lên bề mặt đã sơn lót vẫn còn ướt và dính (tốt nhất là nên đổ lớp vật liệu đã khuấy trộn trong vòng 15 phút sau khi thi công sơn lót). Phân bố/dàn trải đều Jotafloor Moisture Guard bằng bàn cào thép, thước cán hoặc ray cán và nén chúng đến độ dày theo yêu cầu.

Sản phẩm này nên được thi công bằng một hoặc nhiều phương pháp dưới đây:

Phân bố/dàn trải đều (Hộp phân bố vữa)
Điều chỉnh đầu ra sao cho đạt được độ dày mong muốn, đổ vật liệu đã được khuấy trộn vào trong hộp phân bố, di chuyển hộp theo đường đi dự kiến để phân bố đều vật liệu lên sàn (sàn được cán).

Bay trét
Đổ sơn lên bề mặt đã sơn lót, sau đó dàn đều và làm phẳng đến độ dày yêu cầu bằng bàn cào thép, bàn cào đinh (bàn cào phẳng) hoặc bàn cào răng

Nén
Nén vật liệu bằng bàn cào thép.

Để đẩy nhanh quá trình nén, khuyến nghị sử dụng máy xoa nền.

Điều kiện trong qúa trình thi công

Bề mặt bê tông phải đủ ít nhất 28 ngày và trước khi thi công, kiểm tra điều kiện môi trường xung quanh bề mặt để kiểm tra sự đọng sương theo ISO 8502-4

Độ ẩm bề mặt bê tông không vượt quá 6%.

Độ ẩm tương đối môi trường không vượt quá 85%.

Nhiệt độ bề mặt nên trong khoảng tối thiểu 23°C và tối đa 40°C.

Nhiệt độ bề mặt bê tông phải lớn hơn ít nhất 3°C so với nhiệt độ điểm sương.

Độ pH bề mặt bê tông nên vào khoảng 7-9.

Những hạn chế sau phải được xem xét:

- Không thi công lớp sơn nếu bề mặt bị ướt hoặc có xu hướng bị ướt.
- Không thi công lớp sơn nếu thời tiết có xu hướng xấu đi hoặc không thích hợp để thi công hoặc đóng rắn.
- Không thi công sơn trong điều kiện gió lớn.

Sản phẩm này không nên thi công trên bề mặt đã biết hoặc sẽ có khả năng, tăng sự ẩm ướt, có nguy cơ thẩm thấu hoặc có độ ẩm lớn hơn 6%.

Tỷ lệ pha trộn (theo thể tích)

Jotafloor Moisture Guard Comp A	3.11 phần
Jotafloor Moisture Guard Comp B	1.55 phần
Jotafloor Moisture Guard Comp C	7.55 phần

Tránh khuấy trộn bên dưới ánh nắng trực tiếp. Nhiệt độ của sơn nên trong khoảng 20-30°C khi khuấy.

Không chấp nhận việc khuấy trộn các phần nhỏ/lẻ và vì điều này có thể ảnh hưởng đến chất lượng cũng như bề mặt hoàn thiện của sàn.

Nên sử dụng máy khuấy trộn tốc độ thấp hoặc dụng cụ tương đương có tốc độ 300-400 vòng/phút.

Các thành phần riêng lẻ phải được khuấy kỹ riêng biệt cho đến khi đồng nhất.

Toàn bộ vật liệu thành phần B nên được thêm vào thành phần A và trộn với nhau trong 1 phút cho đến khi đồng nhất.

Tiếp theo thêm thành phần C vào hỗn hợp và tiếp tục trộn. Đảm bảo thành phần C được thêm vào từ từ. Để hỗn

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.
Bảng thông số kỹ thuật (TDS) này nên được tham khảo kết hợp với Bảng thông số an toàn (SDS) và tài liệu hướng dẫn thi công & sử dụng sản phẩm (AG). Xin truy cập trang web www.jotun.com để có địa chỉ Jotun gần khu vực của các bạn nhất

hợp C trộn thêm 2 phút nữa để đảm bảo đạt được hỗn hợp đồng nhất.

Trong quá trình khuấy, dùng bay phẳng hoặc cạnh thẳng cạo các thành và đáy của thùng để đảm bảo sơn được khuấy trộn hoàn toàn.

Dung môi pha loãng/vệ sinh

Dung môi vệ sinh: Jotun Thinner No. 17

Không nên pha loãng sơn.

Khi chất pha loãng được dùng như dung môi làm sạch, việc sử dụng phải tuân theo qui định hiện hành tại địa phương.

Thời gian khô và đóng rắn

Nhiệt độ bề mặt	23 °C	40 °C
Khô bề mặt	6 h	3 h
Khô để đi lên được	10 h	4 h
Khô để sơn lớp kế, tối thiểu	10 h	4 h
Khô để sơn lớp kế, tối đa, môi trường khí quyển	72 h	48 h
Khô/đóng rắn để sử dụng	7 d	4 d

Thời gian khô và đóng rắn được xác định trong điều kiện nhiệt độ được kiểm soát và độ ẩm tương đối dưới 85%, và ở chiều dày khô trung bình của sản phẩm.

Khô bề mặt: giai đoạn khô mà khi nhấn nhẹ lên màng sơn sẽ không để lại dấu tay hay cảm thấy bị dính.

Khô để đi lại được: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể chịu được việc đi lại trên nó mà không để lại vết hằn hay hư hại.

Khô để sơn lớp kế, tối thiểu: thời gian đề nghị ngắn nhất trước khi có thể thi công sơn lớp kế tiếp.

Khô để sơn lớp kế, tối đa, môi trường khí quyển: Thời gian lâu nhất được cho phép trước khi sơn lớp kế.

Khô/đóng rắn để sử dụng: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể hoàn toàn tiếp xúc với môi trường sử dụng/trung bình.

Thời gian để phản ứng và thời gian sống sau khi pha trộn

Nhiệt độ sơn	23 °C
Thời gian sống	25 min

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.
Bảng thông số kỹ thuật (TDS) này nên được tham khảo kết hợp với Bảng thông số an toàn (SDS) và tài liệu hướng dẫn thi công & sử dụng sản phẩm (AG). Xin truy cập trang web www.jotun.com để có địa chỉ Jotun gần khu vực của các bạn nhất

Tính tương thích của sản phẩm

Lớp trước:	Jotafloor SF Primer E hoặc Jotafloor Easyflow Primer HS
Lớp kế:	epoxy, polyurethane

Đóng gói

	Thể tích (lít)	Cỡ thùng chứa (lít)
Jotafloor Moisture Guard Comp A	3.11	5
Jotafloor Moisture Guard Comp B	1.55	3
Jotafloor Moisture Guard Comp C	7.55	20

Thể tích nêu trên là thể tích khi được sản xuất ở nhà máy. Xin lưu ý rằng kích cỡ đóng gói và thể tích thật có thể thay đổi do qui định của nước sở tại.

Lưu trữ

Sản phẩm này cần được bảo quản theo qui định an toàn của mỗi quốc gia. Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, mát, tránh ánh nắng, kết hợp với thông gió tốt, cách xa nguồn nhiệt và thiết bị phát lửa. Thùng chứa sản phẩm phải được đậy kín. Vận chuyển cẩn thận.

Thời gian lưu kho ở 23 độ C

Jotafloor Moisture Guard Comp A	24 tháng
Jotafloor Moisture Guard Comp B	24 tháng
Jotafloor Moisture Guard Comp C	120 tháng

Ở vài thị trường, thời gian lưu kho có thể ngắn hơn do qui định của nước sở tại. Thông tin trên là thời gian lưu kho tối thiểu, sau thời gian này, có thể cần thiết phải kiểm tra lại trước khi đưa sản phẩm vào sử dụng.

Chú ý

Sản phẩm này chỉ nên được thi công bởi nhà thầu chuyên nghiệp. Nhà thầu thi công sơn phải được huấn luyện, có kinh nghiệm, khả năng và thiết bị để thi công loại sơn này đúng đắn nhất và phù hợp với qui trình kỹ thuật của Jotun. Nhà thầu thi công sơn phải trang bị đồ bảo hộ cá nhân phù hợp khi sử dụng sản phẩm này. Hướng dẫn này dựa trên kiến thức hiện tại về sản phẩm. Bất cứ thay đổi nào để phù hợp cho từng điều kiện ở công trường, cần phải được chấp thuận bởi Đại diện của Jotun trước khi tiến hành.

Sức khỏe và an toàn

Xin tuân theo những lưu ý phòng ngừa ghi trên nhãn thùng sơn. Sử dụng trong điều kiện thông thoáng. Không hít bụi sơn. Tránh tiếp xúc trực tiếp với da. Khi bị dính vào da, phải ngay lập tức rửa bằng dung dịch vệ sinh, xà bông và nước. Phải ngâm mắt vào nước và đến cơ sở y tế ngay lập tức.

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.
Bảng thông số kỹ thuật (TDS) này nên được tham khảo kết hợp với Bảng thông số an toàn (SDS) và tài liệu hướng dẫn thi công & sử dụng sản phẩm (AG). Xin truy cập trang web www.jotun.com để có địa chỉ Jotun gần khu vực của các bạn nhất

Sự biến đổi màu sắc

Khi được áp dụng, các sản phẩm chủ yếu dùng như sơn lót hoặc chống hà có thể có sự chênh lệch nhẹ về màu sắc giữa các mẻ sản xuất. Các sản phẩm như trên và sơn epoxy được sử dụng như lớp sơn phủ có thể phấn hóa dưới ánh nắng mặt trời và thời tiết.

Khả năng giữ màu sắc và độ bóng của lớp sơn phủ thay đổi tùy theo màu sắc, môi trường như nhiệt độ, cường độ tia UV …, chất lượng thi công và chủng loại sơn. Liên hệ văn phòng Sơn Jotun gần nhất cho các thông tin chi tiết.

Trường hợp miễn trừ

Thông tin trong tài liệu này được đưa ra từ những kiến thức tốt nhất của Jotun, dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Những sản phẩm Jotun được xem như là bán thành phẩm cho tới khi được thi công tốt trên bề mặt cấu trúc cần bảo vệ. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của Jotun. Nên Jotun chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Sản phẩm có thể được thay đổi nhỏ để phù hợp với yêu cầu của nước sở tại. Jotun có quyền thay đổi những thông số đã đưa ra mà không cần thông báo.

Người sử dụng phải nên luôn tham khảo Jotun những hướng dẫn chuyên biệt cho sự phù hợp của sản phẩm này theo nhu cầu của mình và phương pháp thi công chuyên biệt.

Nếu có sự mâu thuẫn nào gây ra do vấn đề ngôn ngữ trong tài liệu này, thì tài liệu tiếng Anh (United Kingdom) sẽ được xem như là tài liệu chính thức.